# BÁO BÀI - LỚP 4A – ISP03

Class Assignment Report - Grade 4A

*(Tuần/week: 07 Từ ngày/From 29/09/2025 đến ngày/To 03/10/2025)*

*GVCN/ Homeroom Teacher: Nguyễn Thị Hồng Thắm*

| Thứ - Ngày<br>*Day - Date* | Tiết<br>*Period* | Môn<br>*Subject* | Nội dung học tập<br>*Lesson Details* | Dặn dò<br>*Preparation Notes* |
|---|---|---|---|---|
| Thứ Hai<br>*Monday*<br>(29/09/25) | 1 | Tiếng Việt | Đọc: Quả ngọt cuối mùa | Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con |
| | 2 | Tin học - CN-KT | Robot xây dựng môi trường 2 | Học tại phòng MakerSpace, học sinh đem máy tính bảng có cài phần mềm Wedo 2.0 |
| | 3 | Tin học - CN-KT | Robot xây dựng môi trường 2 | Học tại phòng MakerSpace, học sinh đem máy tính bảng có cài phần mềm Wedo 2.0 |
| | 4 | GDTC | "- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (<br>rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng<br>cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng đá<br>- Học kỹ thuật động tác nhận bóng và chuyền<br>bóng.<br>Tổ chức trò chơi vận động.<br>" | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |
| | 5 | GDTC | "- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (<br>rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng<br>cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng đá<br>- Học kỹ thuật động tác nhận bóng và chuyền<br>bóng.<br>Tổ chức trò chơi vận động.<br>" | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |
| | 6 | English (Expat) | Unit 3_ Lesson 5<br>E3: Unit 3_ Lesson 5 _ SB & WB | |
| | 7 | English (Expat) | Unit 3_ Lesson 5<br>E3: Unit 3_ Lesson 5 _ SB & WB | |
| | 8 | STEAM PBL | Các bộ phận của thực vật | Chuẩn bị bút chì, màu, hồ dán |
| | 9 | STEAM PBL | Các bộ phận của thực vật | Chuẩn bị bút chì, màu, hồ dán |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| **Thứ Ba *Tuesday* (30/09/25)** | **1** | **Đạo đức** | Bài 3: Em cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn (tiết 1) | |
| | **2** | **Toán** | Tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép cộng - tiết 2 | Chuẩn bị Sách Toán 4 (Tập 1), VBT Toán 4 (Tập 1), các dụng cụ học tập. |
| | **3** | **English (Expat)** | Unit 3_ Lesson 6<br>E3: Khan Maths: 1-digit multiplication (Cont.)<br>Unit 3_ Lesson 6 _ SB | |
| | **4** | **Bơi** | - Bài tập bổ trợ động tác chân - tay.<br>- Ôn tập kỹ thuật động tác chân sải kết hợp thở nước.<br>- Ôn tập kỹ thuật tay sải phối hợp thở nước. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| | **5** | **Bơi** | - Bài tập bổ trợ động tác chân - tay.<br>- Ôn tập kỹ thuật động tác chân sải kết hợp thở nước.<br>- Ôn tập kỹ thuật tay sải phối hợp thở nước. | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| | **6** | **Tiếng Việt** | Đọc mở rộng: Sinh hoạt CLB sách chủ đề mảnh ghép yêu thương | Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con |
| | **7** | **Tiếng Việt** | Luyện từ và câu: Luyện tập về động từ | Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con |
| | **8** | **Âm nhạc** | Hát (Hợp xướng)<br>Hát đồng thanh đúng cao độ, tiết tấu bài hát | SGK Âm nhạc 4 |
| | **9** | **Âm nhạc** | Nhạc cụ Ukulele: Luyện tập thực hành | Đàn Ukulele (nếu có) |
| **Thứ Tư *Wednesday* (01/10/25)** | **1** | **English (Expat)** | Unit 3_ Lesson 5,6 (WB)<br>E3: Unit 3_ Lesson 6 _ WB<br>Fluency Time 1 _ Project: A survey chart - SB & WB | |
| | **2** | **English (Expat)** | | |
| | **3** | **English (Expat)** | | |
| | **4** | **Math** | Unit 2: Addition, subtraction, and estimation | Mang theo Ipad và đăng nhập vào Khan Academy |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | | bằng tài khoản trường (dùng email tài khoản Google Classroom) và mang theo vở ghi từ vựng. |
| | **5** | **Math** | Unit 2: Addition, subtraction, and estimation | Mang theo Ipad và đăng nhập vào Khan Academy bằng tài khoản trường (dùng email tài khoản Google Classroom) và mang theo vở ghi từ vựng. |
| | **6** | **GTS** | Nói thật và giữ lời hứa (tiếp theo) | Bút, bút màu, kéo và hồ dán. |
| | **7** | **KNS** | Thực hành: Nói về bản thân (tiếp theo) | Bút màu, bút viết, kéo và hồ dán. |
| | **8** | **Tiếng Việt** | Viết: Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc | Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con |
| | **9** | **Toán** | Tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép nhân - tiết 1 | Chuẩn bị Sách Toán 4 (Tập 1), VBT Toán 4 (Tập 1), các dụng cụ học tập. |
| **Thứ Năm *Thursday* (02/10/25)** | **1** | **English** | Fluency Time 1: Everyday English- SB & WB | |
| | **2** | **English** | E3: Fluency Time 1: Everyday English- SB & WB | |
| | **3** | **Tiếng Việt** | Đọc: Thân vương xứ Vàm | Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con |
| | **4** | **Tiếng Việt** | Luyện từ và câu: Tính từ | Chuẩn bị SGK và VBT Tiếng Việt 4 tập I, vở ghi, bảng con |
| | **5** | **Toán** | Tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép nhân - tiết 2 | Chuẩn bị Sách Toán 4 (Tập 1), VBT Toán 4 (Tập 1), các dụng cụ học tập. |
| | **6** | **LS&ĐL** | Bài 5. Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ | SGK Lịch sử& Địa lí lớp 4 |
| | **7** | **Khoa học** | Bài 6. Ô nhiễm không khí và bảo vệ môi trường không khí | SGK Khoa Học |
| | **8** | **Mỹ thuật** | Chủ đề: Không gian trong thư viện. | Giấy a4, bút chì, tẩy, màu vẽ |
| | **9** | **Mỹ thuật** | Chủ đề: Không gian trong thư viện. | Giấy a4, bút chì, tẩy, màu vẽ |
| **Thứ Sáu *Friday* (03/10/25)** | **1** | **Tiếng Việt** | Viết: Viết đoạn văn cho bài văn thuật lại một sự việc | |
| | **2** | **Khoa học** | Bài 6. Ô nhiễm không khí và bảo vệ môi trường không khí | SGK Khoa Học |
| | **3** | **LS&ĐL** | Bài 5. Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ | SGK Lịch sử& Địa lí lớp 4 |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **4** | **Toán** | Em làm được những gì? - tiết 1 | Chuẩn bị Sách Toán 4 (Tập 1), VBT Toán 4 (Tập 1), các dụng cụ học tập. |
| | **5** | **Toán** | Em làm được những gì? - tiết 2 | Chuẩn bị Sách Toán 4 (Tập 1), VBT Toán 4 (Tập 1), các dụng cụ học tập. |
| | **6** | **English** | Reading & Language art G3: Unit 1_Lesson 3 (cont.)<br>Fluency Time 1 _ Project: A menu for a cafe - SB & WB<br>E3: Reading & Language art G2: Unit 1_Lesson 3 (Cont.) | |
| | **7** | **English** | | |
| | **8** | **HĐTN** | *CHUYÊN ĐỀ TÂM LÍ* | |
| | **9** | **HĐTN** | *CHUYÊN ĐỀ TÂM LÍ* | |